

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2021/ DSST
Ngày 06 - 8 - 2021
V/v tranh chấp
bồi thường thiệt hại về tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH QUẢNG NGÃI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Cao Bá Thành

- Ông Nguyễn Đợi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Anh— Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Bà Võ Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2021 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2021/QĐXXST - DS ngày 08/7/2021 của Toà án nhân dân huyện Y, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1965

Anh Tiêu Văn R, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi; Người đại diện theo ủy quyền của anh Tiêu Văn R là chị Nguyễn Thị Thanh T-sinh năm 1965, theo văn bản ủy quyền ngày 12/01/2021.

2. ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn L, sinh năm 1976

Chị Cao Thị Xuân TR (Cao Thị TR) , sinh năm 1975

Đều ở địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi;

3. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Cháu Nguyễn Văn V, sinh ngày 11/2/2008, địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi; Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Văn V là anh Nguyễn L -sinh năm 1976 (cha của cháu V) và chị Cao Thị Xuân TR (Cao Thị TR)- sinh năm 1975 (mẹ của cháu V).

Các đương sự có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Vào tháng 9 năm 2020 cháu Nguyễn Văn V (là con của anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR đã trộm cắp tiền của anh Tiêu Văn R và chị Nguyễn Thị Thanh T, anh, chị đã báo Công an, quá trình Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y làm việc và theo Thông báo kết quả giả quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Y thì cháu Nguyễn Văn V có lấy trộm của chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Tiêu Văn R tổng số tiền là 17.250.000đồng để sử dụng vào mục đích chơi game, mua chim cảnh, lồng chim. Cháu Nguyễn Văn V phạm tội khi chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Y không khởi tố đối với cháu Nguyễn Văn V.

Vì vậy, nay anh Tiêu Văn R và chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR (Cao Thị TR) là cha, mẹ của cháu Nguyễn Văn V phải bồi thường cho anh Tiêu Văn R và chị Nguyễn Thị Thanh T số tiền 17.250.000đồng do hành vi gây thiệt hại của cháu Nguyễn Văn V gây ra, anh Tiêu Văn R và chị Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu tính tiền lãi.

Tại bản tự khai, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR trình bày:

Việc con của anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR là cháu Nguyễn Văn V trộm cắp tiền của chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Tiêu Văn R đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y điều tra, xác minh, cháu Nguyễn Văn V khai nhận đã lấy tiền của anh R và chị T. Việc cháu V trộm cắp tiền của anh R và chị T là cháu sử dụng vào mục đích mua chim cảnh, góp tiền mua đầu lân và chơi game phục vụ cá nhân cháu chứ anh L và chị TR không biết, vì vậy nay anh Tiêu Văn R và chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR phải bồi thường thiệt hại về tài sản do cháu Nguyễn Văn V gây ra cho anh R và chị T với số tiền là 17.250.000đồng thì anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR không đồng ý bồi thường, cháu Nguyễn Văn V gây thiệt hại thì cháu Nguyễn Văn V phải tự chịu trách nhiệm bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Cháu Nguyễn Văn V thừa nhận có trộm cắp của ông Tiêu Văn R và bà Nguyễn Thị Thanh T tổng số tiền 17.250.000đồng, cháu V đã sử dụng số tiền trộm cắp được vào mục đích mua chim cảnh, mua lồng và thức ăn nuôi chim, góp tiền mua đầu lân, chơi game và cho bạn bè mượn hết, nay ông R và bà T yêu cầu phải bồi thường số tiền 17.250.000đồng thì cháu không có tài sản để bồi thường, cháu V xin cha, mẹ của cháu bồi thường số tiền này cho ông R và bà T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự nguyên đơn, bị đơn và người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu

khởi kiện của nguyên đơn; Buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền là 17.250.000đồng; Về lãi suất, nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cháu Nguyễn Văn V sinh ngày 11 tháng 02 năm 2008, tính đến ngày bà T phát hiện mất trộm tiền (13/9/2020) thì cháu V được 12 tuổi 07 tháng 02 ngày, tính đến ngày xét xử cháu V được 13 tuổi 05 tháng 26 ngày, thuộc trường hợp “đương sự là người từ đủ sáu tuổi đến chưa đủ mười lăm tuổi”, vì vậy theo quy định tại Khoản 5 Điều 69 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 136 Bộ luật dân sự thì việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự của cháu Nguyễn Văn V do người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Văn V là anh Nguyễn L (cha của cháu V) và chị Cao Thị Xuân TR (mẹ của cháu V) thực hiện.

[3] Qua các tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y cung cấp và lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cháu Nguyễn Văn V đã 3 lần trộm cắp tài sản (tiền) của chị T và anh R để lấy tiền sử dụng vào mục đích mua chim cảnh, mua lồng chim, thức ăn nuôi chim, góp tiền mua đầu lân, chơi game và cho bạn bè mượn, tổng số tiền cháu V trộm cắp của chị T và anh R là 17.250.000đồng. Hành vi của cháu Nguyễn Văn V đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, có dấu hiệu của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên tội phạm do cháu Nguyễn Văn V thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tính đến ngày chị T phát hiện mất trộm tiền (ngày 13/9/2020) cháu V chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã kết thúc xác minh tố giác tội phạm, ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự, vì vậy, nay chị T và anh R yêu cầu người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Văn V là anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR phải bồi thường thiệt hại cho chị T và anh R số tiền 17.250.000đồng là có căn cứ, theo quy định tại Khoản 2 Điều 586 của Bộ luật dân sự.

Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Tiêu Văn R không yêu cầu tính tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. [5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền 431.500 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/ 2016/ 0004699 ngày 16 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 862.500đồng, theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 5 Điều 69, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 134, Khoản 1 Điều 136, Điều 584, Điều 585, Khoản 2 Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Tiêu Văn R, buộc bị đơn là anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Tiêu Văn R số tiền 17.250.000đồng (Mười bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Nguyễn L và chị Cao Thị Xuân TR phải chịu 862.500đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Tiêu Văn R không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Tiêu Văn R số tiền 431.250đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004699 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Trần Thị Thanh Bình